

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN, MÔI TRƯỜNG, THUẾ**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP HUYỆN,**  
**UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (30 TTHC)**  
**I. LĨNH VỰC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN (23 TTHC)**

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
1	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản (1.000778.000.00.00.H37)	87 ngày làm việc	66,5 ngày làm việc (Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020)	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a>	- Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023; - Thông tư số 53/2013/TT-BTNMT ngày 30/12/2013; - Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014; - Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT ngày 29/5/2015; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 22/12/2016.

2	Gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản (1.004481.000.00.00.H37)	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a>.</p>	<p>- Luật khoáng sản năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;</p>
3	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản (2.001814.000.00.00.H37)	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			
4	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực thăm dò khoáng sản (1.005408.000.00.00.H37)	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			<p>- Luật khoáng sản năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.</p>

5	Phê duyệt trữ lượng khoáng sản (2.001787.000.00.00.H37)	184 ngày làm việc	133 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a>.</p>	<p>- Luật khoáng năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.</p>
6	Chấp thuận tiến hành khảo sát thực địa, lấy mẫu trên mặt đất để lựa chọn diện tích lập đề án thăm dò khoáng sản (1.004083.000.00.00.H37)	10 ngày làm việc	07 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			<p>- Luật khoáng sản năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.</p>

7	Cấp, điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản; cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình (1.004446.000.00.00.H37)	Trường hợp cấp Giấy phép khai thác khoáng sản: 87 ngày làm việc	80,5 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a>.</p>	<p>- Luật khoáng sản năm 2010;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-TNMT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT;</p> <p>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC;</p> <p>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;</p>
		Trường hợp Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản: 40 ngày làm việc	28 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			
		Trường hợp cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình: 57 ngày làm việc	50 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			

8	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản (1.004434.000.00.00.H37)	34 ngày làm việc		<p><b>1. Trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản thực hiện:</b></p> <p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>		
9	Đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt (1.004433.000.00.00.H37)	34 ngày làm việc		<p><b>2. Trường hợp cuộc đấu giá do Tổ chức đấu giá tài sản thực hiện:</b></p> <p><b>- Cơ quan tiếp nhận:</b> Tổ chức đấu giá tài sản</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b></p> <p>+ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>+ Tổ chức đấu giá tài sản.</p>	Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc thông qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ đấu giá ( <i>thực hiện theo thông báo mời đấu giá</i> ).	<p>- Luật Khoáng sản năm 2010;</p> <p>- Luật Đấu giá tài sản năm 2016;</p> <p>- Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012;</p> <p>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</p> <p>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC.</p>

10	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản (2.001783.000.00.00.H37)	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a> .	- Luật khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 191/2016/TT-BTC; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.
11	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản (1.004345.000.00.00.H37)	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			
12	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản (1.004135.000.00.00.H37)	45 ngày làm việc	35 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			- Luật khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.

13	Đóng cửa mỏ khoáng sản (1.004367.000.00.00.H37)	78 ngày làm việc	65 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khoáng năm 2010;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015.</li> </ul>
14	Cấp Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (2.001781.000.00.00.H37)	33 ngày làm việc	25 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích;</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a>.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khoáng sản năm 2010;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 191/2016/TT-BTC.</li> <li>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT;</li> </ul>
15	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (1.004343.000.00.00.H37)	18 ngày làm việc	14 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			
16	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản (2.001777.000.00.00.H37)	21 ngày làm việc	16 ngày làm việc ( <i>Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 10/9/2020</i> )			
						<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật khoáng sản năm 2010.</li> <li>- Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 22/2023/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.</li> </ul>

17	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (1.013321.000.00.00.H37)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật Địa chất và khoáng sản (ĐC&amp;KS): 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật ĐC&amp;KS: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>		<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn)</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	Tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29/11/2024;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016;</li> <li>- Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025;</li> <li>- Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.</li> </ul>
18	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (1.013322.000.00.00.H37)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật ĐC&amp;KS: 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 Luật ĐC&amp;KS: 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>			Tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Địa chất và Khoáng sản;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016;</li> <li>- Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025;</li> <li>- Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.</li> </ul>



19	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (1.013323.000.00.00.H37)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Luật ĐC&amp;KS: 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> <li>- Đối với tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Luật ĐC&amp;KS: 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</li> </ul>		<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn)</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	Tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Địa chất và Khoáng sản;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016;</li> <li>- Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025;</li> <li>- Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.</li> </ul>
20	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV (1.013324.000.00.00.H37)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Địa chất và Khoáng sản;</li> <li>- Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016;</li> <li>- Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025;</li> <li>- Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.</li> </ul>

21	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản (1.013326.000.00.00.H37)	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.		<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn) <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.	Tiếp nhận và trả kết quả được thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	- Luật Địa chất và Khoáng sản; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.
22	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV (1.013325.000.00.00.H37)	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.				
23	Đăng ký khai thác khoáng sản vật liệu xây dựng	57 ngày	40 ngày (Quyết định số 1770/QĐ-	- Luật Địa chất và Khoáng sản; - Nghị định số	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp; - Tiếp nhận và trả kết quả	- Luật Khoáng sản năm 2010; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP;

thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình (đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc cho phép đầu tư mà sản phẩm khai thác chỉ được sử dụng cho xây dựng công trình đó) bao gồm cả đăng ký khối lượng cát, sỏi thu hồi từ dự án nạo vét, khơi thông luồng lạch (1.004132.000.00.00.H37)		UBND ngày 10/9/2020)	158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 15/01/2025; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15/01/2025.	qua dịch vụ bưu chính công ích; - Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a>	- Thông tư số 27/2015/TT-BTNMT; - Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT.
--	--	----------------------	---	--	--

## II. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (06 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
01	Cấp giấy phép môi trường (1.010727)	<p>- Tối đa là <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập</p>	<p>- Tối đa là <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</p> <p>+ Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập</p>	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn. (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvuco.ng.langson.gov.vn">http://dichvuco.ng.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa là <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>10</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p>	<p>ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.</p> <p>- Tối đa là <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>10</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.</p> <p>(Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</p>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
02	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010728)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa <b>10</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa <b>07</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>(Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</p>	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	Không quy định	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010729)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>(Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</p>	<p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>		

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
04	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010730)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Tối đa <b>20</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;</li> <li>Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc</li> </ul>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Tối đa <b>14</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;</li> <li>Khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có bổ sung ngành, nghề thu hút đầu tư gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện thu hút đầu tư các ngành, nghề đó (trừ trường hợp ngành, nghề hoặc dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đó khi đi vào vận</li> </ul>	<p><b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p><b>- Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>ngành, nghề đó khi đi vào vận hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).</p> <p>+ Tối đa <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước</li> </ul>	<p>hành không phát sinh nước thải công nghiệp phải xử lý để bảo đảm đạt điều kiện tiếp nhận nước thải của hệ thống xử lý nước thải tập trung).</p> <p>+ Tối đa <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau</li> </ul>				



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn</li> </ul>	<p>khi được cấp giấy phép môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn</li> </ul>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn, gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>(Trong đó, tối đa <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc</li> </ul>	<p>nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn, gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>(Trong đó, tối đa <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc</li> </ul>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).	loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). (Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
05	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (1.010733)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường).</p> <p>- Thời điểm thông báo kết quả: trong</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa là <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với trường hợp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư nhóm II quy định tại các điểm c, d, đ và e khoản 4 Điều 28 của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền thẩm định của UBND tỉnh (quy định tại khoản 3 Điều 35 của Luật Bảo vệ môi trường).</p> <p>- Thời điểm thông báo kết quả: trong thời hạn thẩm định.</p> <p>- Thời hạn phê duyệt</p>	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn.</p> <p>(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>thời hạn thẩm định.  - Thời hạn phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa <b>20</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.  Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường: không tính vào thời hạn thẩm định.</p>	<p><i>kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường: tối đa <b>14</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</i>  Thời gian chủ dự án đầu tư chỉnh sửa, bổ sung báo cáo đánh giá tác động môi trường: không tính vào thời hạn thẩm định.  <i>(Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</i></p>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
06	Thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản (báo cáo riêng theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP) (1.010735)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: tối đa <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> <li>- Thời hạn phê duyệt hồ sơ: tối đa <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung phương án cải tạo, phục hồi môi trường: không tính vào thời hạn thẩm định.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn thẩm định hồ sơ: tối đa <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> <li>- Thời hạn phê duyệt hồ sơ: tối đa <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</li> </ul> <p>Thời gian chủ cơ sở chỉnh sửa, bổ sung phương án cải tạo, phục hồi môi trường: không tính vào thời hạn thẩm định. (Quyết định số 943/QĐ-UBND ngày 02/6/2020)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.</li> </ul>	Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn. (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</li> </ul>

### III. LĨNH VỰC THUẾ (01 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
1	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải (1.013040)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.</li> <li>- Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: 40 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Địa chỉ: Phố Dã Tượng, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> Sở Nông nghiệp và Môi trường Lạng Sơn.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024.</li> </ul>

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN (05 TTHC)

### I. LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (04 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
01	Cấp giấy phép môi trường (1.010723)	<p>- Tối đa là <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản</li> </ul>	<p>- Tối đa là <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản</li> </ul>	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận một cửa cấp huyện.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> UBND cấp huyện.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>



Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.  + Tối đa là <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.	xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.  + Tối đa là <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ (trong đó thời hạn thẩm định hồ sơ, trả kết quả sau khi nhận được hồ sơ chỉnh sửa, bổ sung theo yêu cầu của cơ quan cấp giấy phép môi trường tối đa là <b>05</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ) đối với các trường hợp còn lại.  (Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 10/5/2023)				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
02	Cấp đổi giấy phép môi trường (1.010724)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa <b>10</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn cấp đổi giấy phép môi trường: tối đa <b>07</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>(Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 10/5/2023)</p>	- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận một cửa cấp huyện.	Không quy định	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>
03	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (1.010725)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời hạn kiểm tra, cấp điều chỉnh giấy phép môi trường: tối đa <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.</p> <p>(Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 10/5/2023)</p>	- <b>Cơ quan thực hiện:</b> UBND cấp huyện.	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021;</p> <p>Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023</p> <p>(Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
04	Cấp lại giấy phép môi trường (1.010726)	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Tối đa <b>20</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm</li> </ul>	<p>- Thời hạn kiểm tra, trả lời về tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ: không quy định.</p> <p>- Thời gian giải quyết:</p> <p>+ Tối đa <b>14</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Giấy phép hết hạn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi hết hạn 06 tháng;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia</li> </ul>	<p>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận một cửa cấp huyện.</p> <p>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> UBND cấp huyện.</p>	<p>Thực hiện theo Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn (Chi tiết tại Phụ lục IV kèm theo Quyết định này)</p>	<p>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</p> <p>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.langson.gov.vn">http://dichvucong.langson.gov.vn</a></p>	<p>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</p> <p>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</p> <p>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.</p>

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>+ Tối đa <b>30</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc</li> </ul>	<p>tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>+ Tối đa <b>21</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở tăng quy mô, công suất, thay đổi công nghệ sản xuất (trừ trường hợp dự án đầu tư thay đổi thuộc</li> </ul>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng</li> </ul>	<p>đối tượng phải thực hiện đánh giá tác động môi trường) gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc tăng, thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở có thay đổi tăng số lượng nguồn phát sinh nước thải, bụi, khí thải làm phát sinh các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; phát sinh thêm thông số ô nhiễm mới vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng lưu lượng nước thải, bụi, khí thải làm gia tăng hàm lượng các thông số ô nhiễm vượt quy chuẩn kỹ thuật môi trường về chất thải; tăng mức độ ô nhiễm tiếng</li> </ul>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		<p>ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>(Trong đó, tối đa <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh</li> </ul>	<p>ồn, độ rung; thay đổi nguồn tiếp nhận nước thải và phương thức xả thải vào nguồn nước có yêu cầu bảo vệ nghiêm ngặt hơn gửi hồ sơ đề nghị cấp lại giấy phép môi trường trước khi thực hiện việc thay đổi và chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cấp giấy phép môi trường.</p> <p>(Trong đó, tối đa <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ đối với các trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở không thuộc đối tượng phải vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải;</li> <li>• Dự án đầu tư, cơ sở đấu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của khu sản xuất, kinh</li> </ul>				

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm				
		doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP).	doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp và đáp ứng các yêu cầu sau đây: không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; không thuộc trường hợp phải quan trắc khí thải tự động, liên tục, quan trắc định kỳ theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP). (Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 10/5/2023)				

## II. LĨNH VỰC THUẾ (01 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Thủ tục khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với khí thải (1.013040)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận Tờ khai phí.</li> <li>- Trường hợp số phí phải nộp theo kết quả thẩm định khác với số phí người nộp phí đã kê khai, nộp: 40 ngày làm việc</li> </ul>	<b>- Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận Một cửa cấp huyện. <b>- Cơ quan thực hiện:</b> Phòng Nông nghiệp và Môi trường cấp huyện.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dichvucong.langson.gov.vn">https://dichvucong.langson.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 153/2024/NĐ-CP ngày 21/11/2024.</li> </ul>

### C. DANH MỤC TTHC CẤP XÃ LĨNH VỰC MÔI TRƯỜNG (01 TTHC)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết		Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
		Theo quy định	Đã cắt giảm			
01	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (1.010736)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra về tính đầy đủ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn xử lý, trả kết quả:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tối đa <b>15</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời hạn kiểm tra về tính đầy đủ của hồ sơ: không quy định.</li> <li>- Thời hạn xử lý, trả kết quả:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tối đa <b>10,5</b> ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ tham vấn theo quy định.</li> <li>+ Trường hợp không có phản hồi trong thời hạn quy định được coi là thống nhất với nội dung tham vấn.</li> </ul> </li> </ul> (Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 10/5/2023)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Cơ quan tiếp nhận và trả kết quả:</b> Bộ phận Một cửa cấp xã.</li> <li>- <b>Cơ quan thực hiện:</b> UBND cấp xã.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả trực tiếp;</li> <li>- Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>- Tiếp nhận hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <a href="https://dichvucong.laingson.gov.vn">https://dichvucong.laingson.gov.vn</a></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;</li> <li>- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP;</li> <li>- Nghị định số 05/2025/NĐ-CP;</li> <li>- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT;</li> <li>- Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT.</li> </ul>